TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **203**/2019/HSPT
Ngày: 29-07-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Phước Thanh**
Các thẩm phán: Ông **Mai Xuân Thành**
Ông **Nguyễn Tấn Long**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Văn Thị Mỹ Thảo**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Quách Đức Dũng**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 29 tháng 07 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 206/2019/TLPT-HS ngày 24 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Trần Trung V về tội "*Giết người"*. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 06/2019/HS-ST ngày 18/04/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 712/2019/QĐXXPT-HS ngày 01 tháng 7 năm 2019.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Trung V, sinh ngày 23 tháng 7 năm 1989 tại tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn M, xã B, huyện B1, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Tạo và bà Nguyễn Thị Thanh Nga; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân:

- Ngày 11/5/2006, tập trung vào Trường giáo dưỡng theo Quyết định số 797/QĐ-UB-NC ngày 10/5/2006 của Chủ tịch UBND huyện B1. Ngày 11/02/2008, chấp hành xong về sinh sống tại thôn M, xã B, huyện B1, tỉnh Quảng Ngãi;

- Ngày 23/10/2009, bị Tòa án nhân dân huyện B1 xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thi hành án tại Trại giam Kim Sơn đến ngày 15/4/2010 chấp hành xong hình phạt tù;

- Ngày 17/01/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 18 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản", thi hành án tại Trại giam An Phước đến ngày 24/3/2012 chấp hành xong hình phạt tù;

- Ngày 18/8/2009 Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục số 1282/QĐ-UB(NC). Ngày 09/5/2012 vào Cơ sở giáo dục A1 tại tỉnh Phú Yên, đến ngày 09/02/2014 về địa phương;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2019 cho đến nay- Có mặt.

- *Người bào chữa theo luật định cho bị cáo Trần Trung V:* Ông **Huỳnh Tấn M1**, Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi- Có mặt.

- *Người bị hại:* **Đặng Trung C**, sinh ngày 25/8/1994 (chết).

- *Đại diện hợp pháp của người bị hại:*

1. Ông **Đặng Trung Q**, sinh năm 1969 (*Là cha đẻ của người bị hại Đặng Trung C*) - Có mặt.

2. Bà **Đỗ Thị Th**, sinh năm 1970 (*Là mẹ đẻ của người bị hại Đặng Trung C*) - Có mặt.

Đều trú tại: Thôn M, xã B, huyện B1, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Trần Hồng T**, sinh năm 1987; trú tại: thôn M, xã B, Huyện B1, Quảng Ngãi - Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Đặng Trung H**, sinh năm 1991 - có mặt.

2. Bà **Phạm Thị H1**, sinh năm 1938 - vắng mặt.

3. Ông **Phạm Văn K**, sinh năm 1990 - có mặt.

4. Ông **Huỳnh Tấn Th1**, sinh năm 1996 - vắng mặt.

5. Ông **Huỳnh Công T1**, sinh năm 2000 - có mặt.

6. Ông **Huỳnh Công S**, sinh năm 1999 - có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đều trú tại: Thôn M, xã B, huyện B1, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 08/02/2019, Trần Trung V đang ngồi uống bia trong nhà mình thì thấy Đặng Trung C (*ở liền kề nhà V*) điều khiển xe mô tô chạy ngang qua nhà V và nẹt Pô xe. Do bực tức về việc C nẹt Pô xe nên V vào nhà bếp lấy một con dao (*loại dao Thái Lan dài 21,5cm; cán bằng nhựa màu vàng dài 9,5cm; lưỡi bằng kim loại dài 12cm, mũi dao nhọn*) rồi đi bộ qua nhà tìm C để đâm nhưng không có C ở nhà. V tiếp tục đi tìm C, khi đến khu vực ngã ba đường liên xóm 1B, thôn M, xã B, huyện B1 thì thấy C đang đi bộ nên V cầm con dao trên tay trái đi đến đối diện C cách 50cm và dùng dao đâm vào vùng nách bên phải của C; C đưa tay lên đỡ thì dao trúng vào bắp tay phải, V tiếp tục dùng dao đâm một cái nữa

trúng vào vùng ngực phải của C. Sau khi bị đâm, C được người nhà đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi cấp cứu. Đến ngày 15/02/2019, C chết. Sau khi gây án, Trần Trung V về nhà, xuống nhà bếp rửa con dao đã dùng đâm C, rồi cầm dao đến Công an huyện B1 đầu thú, giao nộp hung khí gây án và khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 16/02/2019, Cơ quan CSĐT (PC02) Công an tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định trưng cầu giám định số 07/QĐ-CSĐT(PC02), yêu cầu giám định nguyên nhân chết và cơ chế hình thành dấu vết trên cơ thể tử thi Đặng Trung C. Tại Bản Kết luận giám định số 16/TT ngày 20/02/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi, kết luận:

- Nguyên nhân chết: Vết thương V4 gây đứt động mạch nách phải + thủng nhu mô phổi phải gây mất máu cấp.

- Cơ chế hình thành dấu vết: Vết thương V4 phù hợp vật sắc nhọn gây nên.

Ngày 20/02/2019, Cơ quan CSĐT (PC02) Công an tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định trưng cầu giám định số 13/QĐ-CSĐT(PC02-Đ4), yêu cầu giám định chất dịch màu nâu thu giữ tại hiện trường có phải là máu người không? Nếu là máu người thì thuộc nhóm máu gì? Có trùng với nhóm máu tử thi Đặng Trung C hay không?

Tại Bản kết luận giám định số 330/KLGĐ-PC09 ngày 28/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận:

- Chất màu nâu ghi thu tại hiện trường là máu người, thuộc nhóm máu O.

- Tử thi Đặng Trung C thuộc nhóm máu O.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 06/2019/HS-ST ngày 18/04/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Trung V phạm tội *"Giết người"*.

Xử phạt bị cáo Trần Trung V tử hình.

Căn cứ khoản 4 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Trung V để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/4/2019 bị cáo Trần Trung V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Bị cáo Trần Trung V giữ nguyên kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nhận định.

+ Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án: Hành vi của bị cáo Trần Trung V bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội "*Giết người*" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và với tính chất

vụ án, mức độ của hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt với hình phạt cao nhất tử hình là phù hợp, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

+ Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Trung V phù hợp với lời khai của các nhân chứng Trần Hồng T, Đặng Trung H, Phạm Thị H1, Phạm Văn K, Huỳnh Tấn Th1, Huỳnh Công T1 và Huỳnh Công S; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 08/02/2019; phù hợp với Bản Kết luận giám định số 16/TT ngày 20/02/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi và Bản kết luận giám định số 330/KLGĐ-PC09 ngày 28/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi cùng các tài liệu chứng cứ, vật chứng do cơ quan điều tra thu thập được có tại hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Trung V vô cớ dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng ngực phải bị hại và gây ra cái chết của bị hại Đặng Trung C. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là mang tính chất côn đồ. Cho nên, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kết án bị cáo Trần Trung V, về tội: "*Giết người*" theo điểm n, khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng người và đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Mặc dù tại cấp phúc thẩm gia đình bị cáo Trần Trung V tiếp tục bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 51.000.000 đồng nhưng bị cáo Trần Trung V có nhân thân rất xấu; đã nhiều lần bị chính quyền địa phương đưa đi giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục và nhiều lần bị xử phạt tù nhưng không chịu ăn năn hối cải; lần này, giữa bị hại với bị cáo không có mâu thuẫn, chỉ vì suy nghĩ cho rằng bị hại nẹt Pô xe để khiêu khích mà tìm giết bị hại. Bên cạnh đó, sau khi phạm tội bị cáo không thấy được lỗi lầm, không ân hận về hành vi giết anh C để đi khai báo mà cầm dao cố thủ trong nhà cho đến khi chính quyền địa phương vận động, thuyết phục và bắn súng chỉ thiên răn đe thì bị cáo mới chịu chấp hành đến Công an khai báo. Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện sự chống đối và coi thường pháp luật; hung hãn, côn đồ, xem thường tính mạng người khác, mất hết tính người và khó cải tạo giáo dục. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định xử phạt bị cáo với mức hình phạt cao nhất: Tử hình là phù hợp, đủ sức răn đe đối với người không vững vàng đi vào con đường phạm tội và loại bỏ khả năng phạm tội mới đối với bị cáo. Cho nên, Tòa án cấp phúc thẩm nhất trí với ý kiến của

đại diện Viện kiểm sát Cấp cao tại phiên tòa và không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xét.

[4] Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Trung V phạm tội *"Giết người"*.

Xử phạt bị cáo Trần Trung V tử hình.

Căn cứ khoản 4 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Trung V để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 367 Bộ luật tố tụng hình sự: Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Trần Trung V được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm, lãi suất chậm thi hành án và quyền nghĩa vụ thi hành án đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Trần Trung V phải chịu án phí phúc thẩm là 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng y*).

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Phước Thanh

Nơi nhận:
- *TANDTC;*
- *VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;*
- *TAND tỉnh Quảng Ngãi;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ngãi;*
- *Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;*
- *Công an tỉnh Quảng Ngãi;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ngãi (bị cáo);*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án; Lưu trữ, Phòng HCTP.*